

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/HNGĐ-ST

Ngày 14/5/2018

V/v: *Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY - TỈNH THÁI BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Thế Tương

*Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Hồng Thiêm và ông Phan Văn Tiến

*Thư ký phiên toà:* Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà :* Không

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25 ngày 27 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự :

*Nguyên đơn:* Chị **Cao Thị H**, sinh năm 1985 ( Có đơn xin xử vắng mặt )

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Minh Q**, sinh năm 1984 (Có mặt)

Đều trú tại: thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Cao Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Minh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 5 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống và làm ăn tại địa phương. Do tính tình không hợp, mặt khác vợ chồng chung sống với nhau đã 5 năm mà không có con chung nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và

sinh sống, vợ chồng sống ly thân đã 02 năm nay, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, có chung sống với nhau cũng không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q

Về con chung: Chị xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị xác định chị và anh Q không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn Minh Q trình bày :*

Anh và chị Cao Thị H kết hôn với nhau vào ngày 13 tháng 5 năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống và làm ăn tại địa phương, vợ chồng chung sống với nhau đã 05 năm mà không có con chung nên phát sinh mâu thuẫn, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và sinh sống, vợ chồng sống ly thân đã 02 năm nay. Nay chị H viết đơn xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn chị H.

Về con chung: Anh xác định anh và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung : Anh xác định anh và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu Tòa án giải quyết

Tại đơn xin xử vắng mặt chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không thay đổi bổ sung gì. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt của đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về tố tụng:**

Chị Cao Thị H có đơn xin xử vắng mặt có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 28, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

**Về nội dung:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Nguyễn Minh Q kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Nhưng khi mới về chung sống với nhau được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là vợ chồng chung sống với nhau đã hơn năm năm mà không có con chung nên khi chung sống cùng nhau đã không có tiếng nói chung và nhanh chóng không còn tình cảm. Vì vậy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Xét hôn nhân của chị H và anh Q chỉ còn là hình thức vì trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Chị H xin ly hôn anh Q là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Chị H và anh Q đều thống nhất xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Q thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Cao Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 51, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

**Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Cao Thị H được ly hôn anh Nguyễn Minh Q

**Về con chung:** Không đặt ra giải quyết

**Về tài sản chung, nợ chung:** Không đặt ra giải quyết.

**Về án phí:**

Chị Cao Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0001396 ngày 16/4/2018 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T sang thi hành án phí. Chị H đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Minh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị Cao Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thái Thụy
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh TB
- UBND xã H
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thế Tương**